TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 215/2018/QĐST-HNGĐ	Long Thành, ngày 30 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 và Điều 118 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 798/2018/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự***:** Chị Dương Thị Ánh H, sinh năm 1995.

Địa chỉ thường trú: Tổ S, ấp B, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Lê Vũ B, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Tổ N, Ấp M, xã C, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 22 tháng 11 năm 2018 và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, Tòa án nhân dân huyện Long Thành nhận thấy:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị Ánh H và anh Lê Vũ B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Dương Thị Ánh H và anh Lê Vũ B có 01 con chung là cháu Lê Dương Hà M, sinh ngày 22/8/2015. Chị H và anh B thỏa thuận chị H là người nuôi dưỡng cháu M, anh B cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự khai không có nên không xem xét.

Xét, việc thỏa thuận của chị Dương Thị Ánh H và anh Lê Vũ B là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị Ánh H và anh Lê Vũ B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Dương Thị Ánh H được quyền nuôi dưỡng 01 con chung là cháu Lê Dương Hà M, sinh ngày 22/8/2015. Anh Lê Vũ B cấp dưỡng nuôi cháu M mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

Thời hạn cấp dưỡng nuôi con kể từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật và chấm dứt theo quy định tại Điều 118 của Luật hôn nhân và gia đình.

Anh Lê Vũ B được quyền đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con không ai được cản trở. Khi cần thiết các đương sự được quyền khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không xem xét.

- Về các vấn đề khác: Về nợ chung không xem xét.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Dương Thị Ánh H và anh Lê Vũ B phải chịu 300.000 đồng lệ phí dân sự nhưng chị H, anh B được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 006907 ngày 22/11/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành. Các đương sự đã nộp xong tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND T.Đồng Nai (1);

THẨM PHÁN

- VKSND H.Long Thành(1);
- THA H.Long Thành (1);
- UBND xã C (GCNKH
số 30, quyển số 01/2014) (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu (3).

Bùi Thị Minh Thảo